

Số: /TTr-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII, Kỳ họp thứ 6.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (Sau đây viết tắt là Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia (Sau đây viết tắt là Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023);

Căn cứ Thông báo số 45/TB-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung hỗ trợ, hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ hoạt động phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, trình tại kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XII;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 244/TTr-SNN ngày 23 tháng 11 năm 2023 (kèm theo Báo cáo số 527/BC-STP ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 6 dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; nội dung hồ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Trước đây, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định: *“d) Nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị định này.”*

Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 60/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2022¹ và Nghị quyết số 87/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022².

2. Tại thời điểm hiện nay, theo quy định tại điểm đ khoản 22 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định: *“đ)... nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp quy định tại Điều 21; nội dung hồ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất theo quy định tại Điều 22 Nghị định này.”*

Tại điểm b khoản 2 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP) (về hồ sơ đề nghị dự án, liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác) quy định: Đối với dự án liên kết do địa phương thực hiện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định Hồ sơ, điều kiện và yêu cầu trong lựa chọn dự án, kế hoạch theo điều kiện thực tiễn của địa phương.

Tại điểm b khoản 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP) quy định: Đối với dự án, kế hoạch do địa phương quản lý, đơn vị chủ trì liên kết lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Đối chiếu với Nghị định 27/2022/NĐ-CP, trong Nghị định 38/2023/NĐ-CP, có một số nội dung thay đổi, cụ thể:

⁽¹⁾ Ban hành Quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

⁽²⁾ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021- 2025.

- Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định: nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết chuỗi giá trị; hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch liên kết; điều kiện, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (*không quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp*).

- Không quy định Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định Nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hồ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 23 Nghị định.

Từ những nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 6 dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; nội dung hồ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum thay thế Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 87/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Thống nhất Quy định nội dung hồ trợ, hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án hồ trợ hoạt động phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; tạo điều kiện thuận lợi cho chính quyền các cấp, tổ chức, cộng đồng dân cư triển khai thực hiện hồ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Sau khi có chủ trương của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (*Thông báo số 45/TB-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh*) Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao nhiệm vụ và chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, hoàn thiện dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; tiến hành xin ý kiến tham gia của các sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

2. Trên cơ sở các ý kiến tham gia góp ý tổng hợp, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia; hoàn thiện xây dựng dự thảo lần 2 Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; gửi Sở Tư pháp thẩm định.

3. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp hoàn thiện dự thảo lần 3 Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Thực hiện việc lấy ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự thảo lần 3 Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Sau khi tiếp thu ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn chỉnh dự thảo lần 4 Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Nội dung chính của Nghị quyết gồm Nghị quyết và quy định kèm theo Nghị quyết, cụ thể:

(1) Đối với Nghị quyết: Ngoài phần căn cứ, gồm có 03 điều.

Điều 1. Ban hành Quy định nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 3. Tổ chức thực hiện

(2) Đối với Quy định kèm theo Nghị quyết: Gồm 02 Chương và 06 Điều,

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị

Điều 4. Hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Điều 5. Điều kiện hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp

Điều 6. Nội dung hỗ trợ, trình tự thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

- Từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương và địa phương) theo quy định của luật ngân sách nhà nước, nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch, dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác trên địa bàn tỉnh thực hiện Nghị quyết theo quy định.

- Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN VÀ QUY TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT:

1. Thời gian trình thông qua: Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Loại văn bản: Văn bản Quy phạm pháp luật

3. Quy trình thông qua: theo trình tự, thủ tục rút gọn

Hồ sơ gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; (2) Phụ lục thuyết minh cơ sở xây dựng Nghị quyết (3) Các tài liệu khác có liên quan.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 6 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh ;
- Đại biểu HĐND tỉnh ;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động -
Thương binh và Xã hội;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN._{NLTA}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp